

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày 27-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thị Nhân.

2. Ông Vương Minh Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại Phòng xét xử của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 3 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: TRƯƠNG VIỆT H, Sinh ngày 15 tháng 11 năm 1968, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 08, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lái xe ô tô; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang.

Con ông Trương Văn H (đã chết) và con bà Đỗ Thị T (đã chết).

Anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là thứ bảy.

Vợ: Tô Thu H, sinh năm 1970.

Con: Có 02 người con; con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPVPHC, ngày 16/10/2013 của Công an phường P, thành phố T, xử phạt TRƯƠNG VIỆT H 500.000 đồng về hành vi Đánh nhau, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

2. Họ và tên: NGUYỄN DUY M, sinh ngày 13 tháng 3 năm 1950, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 16, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không.

Con ông Nguyễn Duy C (đã chết) và con bà Nguyễn Thị P (đã chết).

Anh, chị, em ruột: Có 11 người, bị cáo là thứ bảy.

Vợ: Phạm Thu H, sinh năm 1955.

Con: Có 02 người con; con lớn sinh năm 1979, con nhỏ sinh năm 1981.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

Bị hại: 1. Ông **Bùi Như H**, sinh năm 1952;

Địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì lý do sức khỏe yếu).

2. Ông **NGUYỄN DUY M**, sinh năm 1950;

Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Phan V - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang là bà Trần Kim O - Chức vụ: Phó Trưởng phòng hành chính - Tổ chức chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang

Địa chỉ: Tổ dân phố 09, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (theo Giấy ủy quyền số 1330/GUQ-NHCS, ngày 05/12/2022) - Có mặt.

Người làm chứng: 1. Chị **Trương Thị Thuý H**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ dân phố 08, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Vắng mặt.

2. Anh **Đỗ Đại D**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ dân phố 07, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

TRƯỜNG VIỆT H, trú tại tổ dân phố 08, phường M, thành phố T là nhân viên lái xe của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang (H có Giấy phép lái xe ô tô hạng D còn hiệu lực). Theo sự phân công của cơ quan, nên khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 10/8/2022, H điều khiển xe ô tô Biển số 22C-0200 (loại xe 07 chỗ ngồi), đi từ thành phố T đến huyện L, tỉnh Tuyên Quang (trên xe có anh Đỗ Đại D, trú tại tổ dân phố 07, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang và chị Trương Thị Thuý H, trú tại tổ dân phố 08, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, là Phóng viên Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang) để đi làm phóng sự về hoạt động của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang.

Khoảng 18 giờ 25 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô chở anh D và chị H về đến khu vực giao nhau giữa đường 17/8 và đường Phan Thiết thuộc tổ dân phố 07,

phường P, thành phố T (Hùng đi trên đường 17/8 theo hướng từ Công an thành phố T đi Trung tâm hội nghị tỉnh Tuyên Quang). Lúc này H quan sát thấy đèn tín hiệu giao thông đặt tại lề đường bên phải đường 17/8 nhấp nháy màu vàng, thời điểm này trời đang mưa, mặt đường trơn trượt, H giữ nguyên tốc độ và điều khiển xe ô tô đi thẳng vào khu vực đường giao nhau. Lúc này NGUYỄN DUY M, sinh năm 1950, trú tại tổ 16, phường A, thành phố T (có Giấy phép lái xe hạng A1 còn hiệu lực) điều khiển xe mô tô Biển số 22H1- 8018 (xe của ông Bùi Như H, trú tại tổ dân phố 11, phường M, thành phố T) chở người ngồi sau là ông Bùi Như H đang đi hướng ngược lại trên đường 17/8 (hướng từ Trung tâm hội nghị tỉnh đi Công an thành phố T). Khi đến gần khu vực giao nhau giữa đường 17/8 và đường Phan Thiết, M bật đèn xi nhan bên trái xe mô tô, điều khiển xe chuyển hướng từ đường 17/8 vào đường Phan Thiết (trước khi chuyển hướng, M quan sát về hướng đường Phan Thiết, không quan sát về hướng đường 17/8). Lúc này H đang quan sát sang phải về hướng đường Phan Thiết, khi quay lại quan sát đường phía trước (đường 17/8) thì xe mô tô Biển số 22H1- 8018, do M điều khiển đã ở trước đầu xe của H (cách khoảng 3 đến 4 mét), H đạp phanh, nhưng do khoảng cách gần nên cản trước bên phải xe ô tô của H đâm vào bên phải giỏ xe và giảm xóc trước bên phải, chắn bùn trước bên phải xe mô tô biển số 22H1- 8018 và đẩy rê trên mặt đường về phía Trung tâm hội nghị tỉnh Tuyên Quang, M và H ngã xuống mặt đường bị chấn thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của đối với NGUYỄN DUY M, tại thời điểm 19 giờ 46 phút, ngày 10/8/2022, kết quả đo được là 0,073 mg/L khí thở (Minh khai đã sử dụng rượu vào trưa ngày 10/8/2022). Kết quả đo nồng độ cồn đối với TRƯỜNG VIỆT H tại thời điểm 19 giờ 09 phút, ngày 10/8/2022, là 0,000 mg/L khí thở.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 20 giờ 00 phút, ngày 10/8/2022 tại khu vực giao nhau giữa đường 17/8 và đường Phan Thiết thuộc tổ dân phố 07, phường P, thành phố T xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn mặt đường rộng 14,55 mét, được rải nhựa nhẵn, phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế. Thời điểm xảy ra tai nạn giao thông trời mưa, mặt đường ướt, trơn trượt, ánh sáng ban ngày. Khám nghiệm hiện trường theo hướng Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang đi Trung tâm hội nghị tỉnh Tuyên Quang. Mép chuẩn được xác định là mặt cắt giao nhau giữa đường 17/8 và đường Phan Thiết. Vị trí số 01 là vết mài trượt lốp, kích thước (650 x 13) cm, chiều hướng chéo chéo từ trái qua phải. Vị trí số 02 là xe ô tô biển số 22C-0200, trong tình trạng dừng đỗ trên đường 17/8, đầu xe quay hướng đi Trung tâm hội nghị tỉnh Tuyên Quang, đuôi xe quay hướng đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang; trục bánh lốp sau bên phải cách mép chuẩn 345cm; trục bánh lốp trước bên phải cách mép chuẩn 300cm. Vị trí số 03 là vùng cày trên mặt đường có kích thước (427 x 60 x 0,3) cm có chiều hướng theo chiều khám nghiệm (là vị trí đầu tiên mô tô biển số 22H1-8018, đổ xuống mặt đường), điểm đầu vùng cày cách mặt cắt 450 cm, điểm kết thúc vùng cày là giá đỡ chân trước bên trái xe mô tô biển số 22H1-8018. Vị trí số 04 là xe mô tô biển số 22H1-8018, trong tình trạng đổ nghiêng trái trên mặt đường 17/8, đầu xe quay hướng mép chuẩn, đuôi xe quay hướng lòng đường. Trục trước cách mép chuẩn 278cm. Trục sau cách mép chuẩn 395m.

Mở rộng hiện trường phát hiện: Trên vỉa hè bên phải đường 17/8 theo hướng Trung tâm hội nghị tỉnh Tuyên Quang đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang, cách

hiện trường khoảng 20 mét có cấm biển báo “giao nhau với đường không ưu tiên”. Trên vỉa hè bên phải đường 17/8 theo hướng Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang đi Trung tâm hội nghị tỉnh Tuyên Quang, cách hiện trường khoảng 50 mét có cấm biển báo “giao nhau với đường không ưu tiên”. Trước khi vào khu vực đường giao nhau có hệ thống đèn tín hiệu giao thông và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 22H1-8018, xác định các vị trí: ốp đèn xi nhan bên phải, gương chiếu hậu bên phải vỡ, giá đỡ hàng phía trước bằng kim loại móp méo, xô lệch từ phải qua trái; chắn bùn phía trước bên phải nứt vỡ; bề mặt ống giảm sóc phía trước bên phải có vùng mài trượt chiều hướng từ trên xuống dưới bám dính tạp chất màu đen kích thước (10 x 2,5)cm. Các vị trí tại phần thân xe, đuôi xe như giá đỡ chân trước bên phải, giảm sóc sau bên phải...bị xô đẩy, cong vênh theo hướng từ ngoài vào trong, từ phải qua trái.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 22C-0200, xác định các vị trí: Nắp capo bị móp méo, xô đẩy từ trước về sau, kích thước (103 x 75)cm; phần mặt ca lăng bung bật khớp nổi, xô lệch từ trước về sau; mặt ngoài cản trước bên phải có vùng mài trượt, bám dính chất màu nâu đen, chiều hướng từ trái qua phải, kích thước (14 x 11)cm; phần ốp nhựa đèn tín hiệu phía trước bên phải bị nứt; bề mặt mê ca ốp bảo vệ biển số phía trước nứt vỡ; tấm kim loại ốp biển số phía trước cong vênh chiều hướng từ trước về sau; ốp kim loại bảo vệ gầm máy phía trước bung bật khớp nổi, móp lõm, chiều hướng từ trước về sau.

Tại Bản kết luận giám định dấu vết cơ học số: 1272/KL-KTHS, ngày 28/10/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Vùng vết lõm kim loại, trượt xước bám dính tạp chất màu hồng, nâu đen ở cản trước bên phải xe ô tô biển số 22C-0200, hình thành do va chạm với vùng vết móp méo, biến dạng, bám dính tạp chất màu trắng ở bên phải giỏ xe và vết vỡ, trượt xước, mất sơn ở giảm sóc trước bên phải, chắn bùn trước bên phải xe mô tô biển số 22H1-8018, là phù hợp. Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa hai phương tiện trên là ở phía trước vùng vết cày mặt đường (vị trí số 3 trong biên bản khám nghiệm hiện trường) và thuộc làn đường bên phải của đường 17/8 theo hướng từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang đi Trung tâm hội nghị tỉnh Tuyên Quang là phù hợp.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 439/TgT, ngày 17/11/2022, của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận thương tích của Bùi Như H:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương sọ não, chảy máu dưới màng nhện, đã ổn định: 08%.
- Gãy đầu trên xương cánh tay phải đã ổn định: 21%.
- Gãy thân xương đùi phải, đã ổn định: 21%.
- Gãy cổ xương đùi phải, đã ổn định: 31%.
- Gãy cổ xương đùi trái, đã ổn định: 31%.
- Tồn thương khớp vai phải, đã ổn định: 11%.
- Gãy xương sườn số 5 bên trái, đã ổn định: 02%.
- Sẹo vết thương phần mềm mặt trước vai phải kích thước trung bình: 02%.
- 10 vết biên đồi loạn sắc tố da mỗi vết: 05%, 05%, 05%, 05%, 05%, 05%, 05%, 05%, 05% và 05%.
- Sẹo vết thương phần mềm 1/3 trên mặt ngoài đùi trái kích thước trung bình: 02%.

- Sẹo vết thương phần mềm mặt ngoài đùi phải kích thước trung bình: 02%.
- Sẹo vết thương phần mềm mặt trước cẳng chân phải, kích thước nhỏ: 01%.
- Sẹo vết thương phần mềm 1/3 trên lưng phải kích thước nhỏ: 01%.
- 05 vết biến đổi rối loạn sắc tố da từ trên xuống dưới xếp mỗi vết: 05%, 05%, 05%, 05% và 05%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng xương cụt, kích thước lớn: 03%.
- Sẹo vết thương phần mềm gót chân phải, kích thước nhỏ: 01%.
- Cơ chế hình thành vết thương do vật tày gây nên.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm hiện tại là 80% (Tám mươi phần trăm) theo phương pháp cộng tại thông tư.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 440/TgT, ngày 17/11/2022, của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận thương tích của NGUYỄN DUY M:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương cơ hoành phải can thiệp phẫu thuật (khâu cơ hoành): 21%.
- Tổn thương xẹp 01 đốt sống thắt lưng: 21%.
- Gãy hai xương cẳng chân phải hiện còn phương tiện KH: 20%.
- Tổn thương gan điều trị bảo tồn: 05%.
- Gãy 06 xương sườn bên trái đã ổn định mỗi xương sườn xếp: 02%, 02%, 02%, 02%, 02%, 02%.

- Tổn thương màng phổi đã ổn định: 03%.
- Sẹo vết thương phần mềm phía ngoài cung lông mày phải kích thước nhỏ: 03%.
- Sẹo vết thương phần mềm chính giữa sống mũi kích thước nhỏ: 03%.
- 02 sẹo vết thương phần mềm thành ngực bên phải kích thước nhỏ, mỗi vết xếp: 01%, 01%.

- Sẹo vết thương phần mềm từ 1/3 trên giữa bụng bên phải vòng đến hạ sườn phải kích thước lớn: 03%.

- Sẹo vết thương phần mềm mạn sườn phải kích thước nhỏ: 01%.
- Sẹo vết thương phần mềm mặt trước gối phải kích thước trung bình: 02%.
- Sẹo vết thương phần mềm từ 1/3 giữa mặt trước cẳng chân phải xuống tới 1/3 dưới mặt trước cẳng chân phải kích thước trung bình: 02%.
- Sẹo vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt trong cẳng chân phải kích thước trung bình: 02%.

- Cơ chế hình thành vết thương do vật tày gây nên.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm hiện tại là 66% (Sáu mươi sáu phần trăm) theo phương pháp cộng tại thông tư.

Kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐGTS, ngày 25/11/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: Giá trị khắc phục, sửa chữa phần bị hư hỏng xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI PAJERO, biển số 22C-0200 là 5.500.000đồng. Giá trị khắc phục, sửa chữa phần bị hư hỏng xe mô tô nhãn hiệu SUPERDREAM là 1.200.000đồng.

Vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ của TRƯỞNG VIỆT H: 01 xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI PAJERO, biển số 22C-0200 và giấy tờ xe (01 giấy đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô); 01 giấy phép lái xe số 080061000142 hạng A1, D mang tên TRƯỞNG VIỆT H. Tạm giữ của NGUYỄN DUY M: 01 xe ô tô nhãn hiệu SUPER DREAM, biển số

22H1-8018; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 22H1-8018; 01 giấy phép lái xe hạng A1.

Ngày 14/12/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu SUPER DREAM, biển số 22H1-8018; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 22H1-8018 cho chủ sở hữu Bùi Như H. Trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI PAJERO, biển số 22C-0200 và giấy tờ xe (01 giấy đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô) cho bà Trần Kim O (người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang).

Trách nhiệm dân sự: Ngày 29/11/2022 và 01/12/2022, TRƯƠNG VIỆT H đã bồi thường cho ông Bùi Như H số tiền 190.000.000đồng; ngày 04/01/2023 bồi thường cho NGUYỄN DUY M số tiền 40.000.000đồng. NGUYỄN DUY M và ông Bùi Như H không đề nghị bồi thường gì thêm về phần dân sự. Ngày 06/01/2023, NGUYỄN DUY M đã bồi thường cho ông Bùi Như H số tiền 10.000.000đồng, ông H không đề nghị bồi thường gì thêm về phần dân sự. Bà Trần Kim O (Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang) không đề nghị TRƯƠNG VIỆT H, NGUYỄN DUY M bồi thường gì.

Bị hại ông Bùi Như H có đơn đề nghị cho TRƯƠNG VIỆT H và NGUYỄN DUY M được hưởng án treo. Bị hại NGUYỄN DUY M có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho TRƯƠNG VIỆT H.

Tại Cơ quan điều tra, TRƯƠNG VIỆT H và NGUYỄN DUY M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của H, M còn được chứng minh bằng: Lời khai của bị hại; Lời khai của người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định pháp y về thương tích; Biên bản khám phurong tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSTP, ngày 09 tháng 02 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, truy tố TRƯƠNG VIỆT H về tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*, theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự; truy tố NGUYỄN DUY M về tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo H, bị cáo M thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo H cho rằng khoảng 18 giờ 25 phút, ngày 10/8/2022, tại khu vực giao nhau giữa đường 17/8 và đường Phan Thiết thuộc tổ dân phố 7, phường P, thành phố T, bị cáo đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 22C-0200 (loại xe 07 chỗ ngồi) không chú ý quan sát; không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ; không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường khi đến khu vực đường giao nhau, trời mưa, mặt đường trơn trượt, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, nên xe ô tô do bị cáo điều khiển đã đâm vào xe mô tô biển số 22H1-8018, do NGUYỄN DUY M, trú tại tổ 16, phường A, thành phố T điều khiển chở người ngồi sau là ông Bùi Như H, trú tại tổ 11, phường M, thành phố T đang chuyển hướng rẽ trái là sai phạm dẫn đến tai nạn, hậu quả làm NGUYỄN DUY M bị thương tích, tổn tại 66% sức khỏe; Bùi Như H bị thương tích, tổn hại 80% sức khỏe. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của 02 người là 146% (*Một trăm bốn mươi sáu phần trăm*).

Bị cáo NGUYỄN DUY M cho rằng khoảng 18 giờ 25 phút, ngày 10/8/2022, tại

khu vực giao nhau giữa đường 17/8 và đường Phan Thiết thuộc tổ dân phố 7, phường P, thành phố T, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 22H1-8018, đi trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn 0,073 mg/L khí thở, khi chuyển hướng xe bị cáo không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều là sai phạm, nên xe mô tô do bị cáo điều khiển đã va chạm với xe ô tô do H điều khiển gây ra vụ tai nạn, hậu quả ông Bùi Như H bị thương tích, tổn hại 80% (Tám mươi phần trăm) sức khỏe.

Bị hại là ông Bùi Như H trình bày tại Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án: Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 10/8/2022, tôi đang ở nhà thì có ông NGUYỄN DUY M đến nhà rủ đi ăn cơm nhà ông Nguyễn Bá T ở gần Trường tiểu học Phan Thiết, thành phố T. Do ông M không có xe nên tôi có lấy xe mô tô biển số 22H1-8018 của tôi do ông M điều khiển đèo tôi ngồi phía sau. Khi ông M điều khiển xe đi đến khu vực giao nhau giữa đường 17/8 và đường Phan Thiết thuộc tổ dân phố 07, phường P, thành phố T (khu vực đối diện Sở giao thông tỉnh Tuyên Quang) có đèn tín hiệu giao thông, nhưng tôi ngồi sau nên không rõ lúc này đèn tín hiệu màu gì, nhưng tôi có bảo ông M bật đèn xin nhan rẽ trái vào đường Phan Thiết, lúc này tôi có quan sát phía sau xe tôi có xe ô tô (không rõ biển số xe) đi đến tôi có nhắc M cẩn thận, đằng sau có xe ô tô, khi tôi đang chú ý quan sát phía sau xe của tôi thì tôi nghe thấy tiếng động lớn do xảy ra va chạm ở phía bên phải xe của tôi làm tôi và ông M ngã xuống đường bị thương sau đó mọi người dân xung quanh đã đưa chúng tôi đi cấp cứu.

- Về trách nhiệm hình sự: Sau khi sự việc xảy ra các bên đã khắc phục hậu quả, ông H có đơn xin cho bị cáo H, bị cáo M được hưởng án treo.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, ông H không yêu cầu bị cáo H, bị cáo M bồi thường gì khác.

Bị hại NGUYỄN DUY M trình bày tại Biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa: Khoảng 18 giờ 25 phút, ngày 10/8/2022, tại khu vực giao nhau giữa đường 17/8 và đường Phan Thiết thuộc tổ dân phố 07, phường P, thành phố T, tôi điều khiển xe mô tô biển số 22H1-8018 (xe của ông Bùi Như H) đi trên đường mà trong hơi thở của tôi có nồng độ cồn 0,073 mg/L khí thở (vì tôi đã sử dụng rượu vào trưa ngày 10/8/2022); khi chuyển hướng xe tôi không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều, nên xe mô tô do tôi điều khiển đã va chạm với xe ô tô do H điều khiển gây ra vụ tai nạn, hậu quả làm ông Bùi Như H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 80% (Tám mươi phần trăm) sức khỏe; bản thân tôi tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 66% (Sáu mươi sáu phần trăm).

- Về trách nhiệm hình sự: Sau khi sự việc xảy ra các bên đã khắc phục hậu quả, tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo H được hưởng án treo.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, tôi không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì khác.

Người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang, bà Trần Kim O trình bày tại Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa: Bị cáo TRƯƠNG VIỆT H là nhân viên lái xe ô tô của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang. Ngày 10/8/2022, Giám đốc phân công bị cáo H lái xe ô tô chở bà Trương Thị Thúy H và ông Đỗ Đại D là Phóng viên của Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang đi huyện L, tỉnh Tuyên Quang, làm phóng sự cho cơ quan. Sau khi nhận nhiệm vụ bị

cáo H điều khiển xe ô tô biển số 22C-0200 (loại xe 07 chỗ ngồi) của cơ quan đi trên đường như thế nào tôi và cơ quan không biết, chỉ đến khi tai nạn xảy ra xong thì bị cáo H gọi điện thoại về cơ quan báo tin thì lúc này tôi và cơ quan mới biết. Giám đốc có cử tôi làm người đại diện cơ quan tham gia giải quyết vụ việc này. Nay xe ô tô biển số 22C-0200 cơ quan đã nhận lại sửa chữa xong. Về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo H với các bị hại cơ quan được biết hai bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong không có gì vướng mắc. Về trách nhiệm dân sự của bị cáo với cơ quan thì Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người làm chứng bà Trương Thị Thúy H và ông Đỗ Đại D trình bày: Ngày 10/8/2022, Lãnh đạo Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang phân công tôi là Phóng viên đi huyện L, tỉnh Tuyên Quang, làm phóng sự cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang. Khoảng 05 giờ 20 phút, ngày 10/8/2022 chúng tôi xuất phát đi trên xe ô tô biển số 22C-0200, do lái xe TRƯƠNG VIỆT H điều khiển. Sau khi lên huyện L, tỉnh Tuyên Quang công tác xong, H điều khiển xe ô tô biển số 22C-0200, chở tôi (H, D) về thành phố T. Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày H điều khiển xe ô tô biển số 22C-0200, đi đến khu vực giao nhau giữa đường 17/8 và đường Phan Thiết thuộc tổ dân phố 07, phường P, thành phố T (khu vực đối diện Sở giao thông tỉnh Tuyên Quang) có đèn tín hiệu giao thông, khi H điều khiển xe ô tô đi vào khu vực giao nhau thì tôi có nhìn thấy phía trước có 01 xe mô tô chở trên xe có hai người đàn ông đang đi thẳng, khi đến gần xe ô tô của H khoảng hơn 10 mét thì xe mô tô chuyển hướng rẽ trái để sang đường Phan Thiết thì đâm vào xe ô tô của H, chúng tôi xuống xe thì thấy 02 người đàn ông bị thương đang nằm trên đường, 01 xe mô tô đổ nằm nghiêng ở phía dưới đầu xe ô tô của H lái, tôi cùng người dân xung quanh đưa người bị thương đi cấp cứu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo TRƯƠNG VIỆT H và bị cáo NGUYỄN DUY M và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo TRƯƠNG VIỆT H và bị cáo NGUYỄN DUY M phạm tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo TRƯƠNG VIỆT H.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo NGUYỄN DUY M.

+ Xử phạt bị cáo TRƯƠNG VIỆT H từ 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng đến 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo NGUYỄN DUY M từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo M cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo H có nghề nghiệp là lái xe ô tô, đây là công việc duy nhất của bị cáo, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, nên không cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo H 01 Giấy phép lái xe hạng D, mang tên TRƯỜNG VIỆT H. Trả lại bị cáo M 01 Giấy phép lái xe hạng A1, mang tên NGUYỄN DUY M.

+ Về trách nhiệm dân sự do bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự thoả thuận với nhau xong, các bên không có tranh chấp và không có yêu cầu giải quyết gì về phần dân sự, nên không xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị buộc bị cáo H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo M là người cao tuổi nên đề nghị miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo M và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H, bị cáo M; bị hại Minh; người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì với nội dung luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T.

Bị cáo H, bị cáo M nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, của đại diện của bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Phù hợp với các Biên bản khám nghiệm; các Bản ảnh; các Kết luận giám định; Biên bản khám phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 25 phút, ngày 10/8/2022, tại khu vực giao nhau giữa đường 17/8 và đường Phan Thiết thuộc tổ dân phố 07, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, TRƯỜNG VIỆT H, trú tại tổ dân phố 08, phường M, thành phố T đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 22C-0200 (loại xe 07 chỗ ngồi) không chú ý quan sát; không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ; không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường khi đến khu vực đường giao nhau; trời mưa, mặt đường trơn trượt, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn (*Vì phạm vào khoản 23 Điều 8, Điều 9, Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 3, khoản 11 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường*

bộ), nên xe ô tô do H điều khiển đã đâm vào xe mô tô biển số 22H1-8018 do NGUYỄN DUY M, trú tại tổ 16, phường A, thành phố T điều khiển chở người ngồi sau là ông Bùi Như H, trú tại tổ 11, phường M, thành phố T đang chuyển hướng rẽ trái dẫn đến tai nạn, hậu quả làm NGUYỄN DUY M bị thương tích, tổn tại 66% sức khỏe; Bùi Như H bị thương tích, tổn hại 80% sức khỏe; tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của 02 người là 146% (*Một trăm bốn mươi sáu phần trăm*). NGUYỄN DUY M điều khiển xe mô tô biển số 22H1-8018, cũng có lỗi là điều khiển xe mô tô đi trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn 0,073 mg/L khí thở; chuyển hướng xe không chú ý quan sát; không nhường đường cho xe đi ngược chiều (*Vi phạm vào khoản 8, khoản 23 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ*), nên xe mô tô do Minh điều khiển đã va chạm với xe ô tô do H điều khiển gây ra tai nạn, hậu quả ông Bùi Như H bị thương tích, tổn hại 80% (*Tám mươi phần trăm*) sức khỏe. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, truy tố TRƯỜNG VIỆT H về tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*, theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự; truy tố NGUYỄN DUY M về tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo H nhận thức được hành vi không chú ý quan sát; không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ; không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường khi đến khu vực đường giao nhau; trời mưa, mặt đường trơn trượt, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, vi phạm Luật giao thông đường bộ là sai trái và vi phạm pháp luật, dẫn đến tai nạn giao thông gây thiệt hại đến sức khỏe, tài sản của người khác. Bị cáo M nhận thức được bản thân cũng có lỗi là đã có hành vi điều khiển xe mô tô đi trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn 0,073 mg/L khí thở; chuyển hướng xe không chú ý quan sát; không nhường đường cho xe đi ngược chiều là vi phạm Luật giao thông đường bộ, nên xe mô tô do Minh điều khiển đã va chạm với xe ô tô do H điều khiển gây ra tai nạn. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tài sản của bị hại, gây mất trật tự xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Do vậy, cần thiết xử phạt bị cáo H, bị cáo M mức án nghiêm minh, đúng pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo, để cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H, bị cáo M không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H, bị cáo M sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường cho bị hại nhằm khắc phục hậu quả; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo H, bị cáo M được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo M còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên*” quy định tại điểm o khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra bị cáo H có bố là ông Trương Văn Hưởng là cán bộ tiền khởi nghĩa, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất; bị hại NGUYỄN DUY M có một phần lỗi, bị hại là ông H có đơn đề nghị cho các bị cáo được hưởng án

treo, nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo H, bị cáo M.

[4] Xét thấy bị cáo H, bị cáo M có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật, nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo H, bị cáo M được cải tạo dưới sự giám sát và giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Do vậy, xử phạt bị cáo H, bị cáo M mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[5] Xét thấy bị cáo H có nghề nghiệp là lái xe ô tô, đây là công việc duy nhất của bị cáo, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, nên không cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 Giấy phép lái xe hạng D, số 0800661000142, do Sở giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 14/12/2022, mang tên TRƯƠNG VIỆT H còn giá trị sử dụng đến ngày 14/12/2027, nên trả lại cho bị cáo H theo quy định. Trả lại cho bị cáo M 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số G 323096, do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp ngày 18/02/2002, mang tên NGUYỄN DUY M.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ngày 29/11/2022 và 01/12/2022, TRƯƠNG VIỆT H đã bồi thường cho ông Bùi Như H số tiền 190.000.000 đồng; ngày 04/01/2023 bồi thường cho bị hại NGUYỄN DUY M số tiền 40.000.000 đồng. NGUYỄN DUY M và Bùi Như H không có đề nghị bồi thường gì thêm về phần dân sự. Ngày 06/01/2023, NGUYỄN DUY M đã bồi thường cho ông Bùi Như H số tiền 10.000.000 đồng, ông H không có đề nghị bồi thường gì thêm về phần dân sự. Xét thấy sự thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội, nên ghi nhận theo quy định của pháp luật.

[8] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Kim O (Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang) không đề nghị TRƯƠNG VIỆT H, NGUYỄN DUY M bồi thường gì, các bên không có tranh chấp, nên không xem xét giải quyết.

[9] Đối với ông Bùi Như H khi giao xe mô tô biển số 22H1-8018, cho NGUYỄN DUY M điều khiển, nhưng ông H không biết Minh đã sử dụng rượu vào trưa ngày 10/8/2022, do vậy không có căn cứ xử lý đối với Bùi Như H về tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo M là người cao tuổi, nên được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **TRƯƠNG VIỆT H**.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **NGUYỄN DUY M**.

1. Tuyên bố: Bị cáo **TRƯƠNG VIỆT H** và bị cáo **NGUYỄN DUY M** phạm tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*.

2. Xử phạt: - Bị cáo **TRƯƠNG VIỆT H** 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **TRƯƠNG VIỆT H** cho Ủy ban nhân dân phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

- Bị cáo **NGUYỄN DUY M** 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **NGUYỄN DUY M** cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

“Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo theo quy định tại Điều 68; 92 của Luật thi hành án hình sự”.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo **TRƯƠNG VIỆT H** 01 (Một) 01 Giấy phép lái xe hạng D, số 0800661000142, do Sở giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 14/12/2022, mang tên **TRƯƠNG VIỆT H** còn giá trị sử dụng đến ngày 14/12/2027.

- Trả lại cho bị cáo **NGUYỄN DUY M** 01 (Một) 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số G 323096, do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp ngày 18/02/2002, mang tên **NGUYỄN DUY M**.

- Ghi nhận ngày 14/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu **SUPER DREAM**, biển số 22H1-8018; 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 22H1-8018 cho chủ sở hữu **Bùi Như H**. Trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu **MITSUBISHI PAJERO**, biển số 22C-0200 và giấy tờ xe (01 Giấy đăng ký xe ô tô; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô) cho bà **Trần Kim O** (người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang).

4. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: - Ghi nhận ngày 29/11/2022 và ngày 01/12/2022, **TRƯƠNG VIỆT H** đã bồi thường cho ông **Bùi Như H** số tiền là 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng); ngày 04/01/2023, **TRƯƠNG VIỆT H** đã bồi thường cho **NGUYỄN DUY M** số tiền là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

- Ghi nhận ngày 06/01/2023, **NGUYỄN DUY M** đã bồi thường cho ông **Bùi Như H** số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

- Bị cáo TRƯƠNG VIỆT H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo NGUYỄN DUY M.

6. Quyền kháng cáo: - Bị cáo TRƯƠNG VIỆT H, bị cáo NGUYỄN DUY M (bị cáo NGUYỄN DUY M cũng là bị hại trong vụ án) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị hại ông Bùi Như H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

- Bà Trần Kim O được quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang của bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Tuyên Quang;
- Cơ quan THA hình sự CA TP Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND phường M, phường A, thành phố T;
- Bị cáo H, bị cáo M;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hình sự TAND TP. Tuyên Quang;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Anh Tuấn

